

Tình hình kinh tế - xã hội sáu tháng đầu năm 2024

Sáu tháng đầu năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược, chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới, chiến tranh thương mại và xung đột vũ trang ngày càng khó lường, dẫn đến kinh tế toàn cầu có xu hướng tăng trưởng chậm lại. Ở trong nước và trong tỉnh, nền kinh tế tiếp tục phục hồi và đạt kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực; thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức vẫn rất lớn. Trong bối cảnh đó, với sự chỉ đạo tập trung của Tỉnh ủy, sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đồng bộ các chủ trương, chính sách, các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ngay từ đầu năm để đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, nên tình hình kinh tế - xã hội cơ bản vẫn giữ ổn định, nhiều lĩnh vực có bước phát triển. Kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực trong sáu tháng đầu năm nay như sau:

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước tính 6 tháng đầu năm 2024 tăng 11,49% so với cùng kỳ năm trước (sơ bộ quý I tăng 12,68%, ước tính quý II tăng 10,41%)¹; trong đó, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,42%; ngành công nghiệp, xây dựng tăng 17,90% (công nghiệp tăng 21,08%; xây dựng tăng 8,60%); các ngành dịch vụ tăng 7,16%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,64%.

Về cơ cấu kinh tế 6 tháng đầu năm nay, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 14,44%, giảm 1,12%; ngành công nghiệp, xây dựng chiếm 50,59%, tăng 2,41%; các ngành dịch vụ chiếm 29,06%, giảm 0,84%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,92%, giảm 0,44% so với cùng kỳ năm trước.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

2.1. Nông nghiệp

a) Thu hoạch vụ đông xuân và sản xuất vụ thu mùa

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến ngày 15/6/2024, kết quả thu hoạch cây trồng vụ đông xuân như sau: Lúa 113.079 ha, đạt 99,6% diện tích gieo trồng; ngô 11.899 ha, đạt 90,6% diện tích gieo trồng; lạc 4.536 ha, đạt 93,3% diện tích gieo trồng; khoai lang 1.563 ha, đạt 95,1% diện tích gieo trồng; rau đậu các loại 15.698 ha, đạt 94,2% diện tích gieo trồng; các loại cây trồng khác 12.467 ha, đạt 86,9% diện tích gieo trồng.

Về tiến độ sản xuất vụ thu mùa, các địa phương trong tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ giải phóng đất, gieo mạ để phục vụ sản xuất. Tính đến ngày 15/6/2024, tổng diện tích đất đã giải phóng 116.122 ha, đạt 76,4% kế hoạch; lượng mạ đã

¹ Số liệu theo thông báo tại Công văn số 1025/TCTK-TKQG ngày 29/5/2024 của Tổng cục Thống kê về việc thông báo số liệu GRDP sơ bộ quý I, ước tính quý II và 6 tháng đầu năm 2024.

gieo phục vụ diện tích gieo cấy khoảng 101.00 ha, đạt 89% kế hoạch; diện tích lúa đã gieo cấy 38.777 ha, đạt 34,3% kế hoạch (diện tích lúa cấy 32.023 ha, diện tích lúa gieo sạ 6.754 ha).

b) Kết quả sản xuất vụ đông xuân

Vụ đông 2023 - 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi. Các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục quan tâm chỉ đạo; ban hành kịp thời, thiết thực và có hiệu quả nhiều chính sách hỗ trợ sản xuất vụ đông đối với các hộ nông dân, doanh nghiệp và hợp tác xã. Đặc biệt, nhiều loại cây trồng có giá trị kinh tế cao đã được các địa phương gieo trồng trong vụ đông năm nay. Vụ chiêm xuân năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, các đợt mưa rào xuất hiện phù hợp với từng giai đoạn phát triển của cây trồng, cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt và đồng đều; giá vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cơ bản ổn định; các loại cây trồng ít bị sâu bệnh gây hại. Vì vậy, năng suất nhiều loại cây trồng cao hơn vụ chiêm xuân năm trước, riêng năng suất lúa đạt cao nhất từ trước đến nay.

Tổng diện tích gieo trồng toàn tỉnh vụ đông xuân năm 2024 đạt 237,8 nghìn ha, đạt 61,3% kế hoạch năm, giảm 0,1% so cùng kỳ (vụ đông 47.088 ha, tăng 0,1%; vụ chiêm xuân 190.670 ha, giảm 0,2% so với cùng kỳ). Diện tích lúa 113,6 nghìn ha, đạt 50,4% kế hoạch năm, giảm 0,1% so cùng kỳ; ngô 26,2 nghìn ha, đạt 65,6% kế hoạch năm và giảm 1,3% (vụ đông 12.974 ha, giảm 1,1%; vụ xuân 13.254 ha, giảm 1,5%); lạc 6.966 ha, giảm 4,7%; đậu tương 228 ha, giảm 6,7%; rau các loại 38,5 nghìn ha, tăng 1,2%; đậu các loại 1.028 ha, giảm 2,7%; ớt cay 2.140 ha, giảm 7,3%; cây thức ăn gia súc 8,8 nghìn ha, giảm 1,9%; cây gai xanh 979 ha, giảm 37,6%...

Năng suất, sản lượng cây trồng vụ đông xuân năm 2024 ước đạt như sau: Năng suất lúa 67,5 tạ/ha, tăng 0,6% so cùng kỳ (tăng 0,4 tạ/ha); ngô 48,3 tạ/ha, tăng 0,9% (ngô đông 49,1 tạ/ha, tăng 1,5%; ngô xuân 47,4 tạ/ha, tăng 0,3%); lạc 23,3 tạ/ha, tăng 1,8%; đậu tương 15,7 tạ/ha, tăng 1,7%; ớt cay 111,6 tạ/ha, tăng 0,5%; rau các loại 137,4 tạ/ha, tăng 0,2%; đậu các loại 15,1 tạ/ha, tăng 3,7%; gai xanh 20,8 tạ/ha, tăng 3,8% so với vụ đông xuân năm 2023. Sản lượng lương thực có hạt 893 nghìn tấn, đạt 58,0% kế hoạch năm, tăng 0,4% so cùng kỳ (vụ đông 63,7 nghìn tấn, tăng 0,5%; vụ chiêm xuân 829,3 nghìn tấn, tăng 0,4% so cùng kỳ).

c) Chăn nuôi

Sáu tháng đầu năm 2024, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và động vật.

Ước tính tại thời điểm 01/7/2024, toàn tỉnh có 130,65 nghìn con trâu; 228,5 nghìn con bò; 1.186,4 nghìn con lợn; 26,65 triệu con gia cầm. So với cùng thời điểm năm 2023, đàn trâu giảm 18,5%; đàn bò giảm 9,2%; đàn lợn tăng 7,2%; đàn gia cầm tăng 5,2%.

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 151,3 nghìn tấn, tăng 5,8% so với cùng kỳ² (quý I đạt 74,9 nghìn tấn, tăng 6,5%; quý II ước đạt 76,4 nghìn tấn, tăng 5,1%); sản lượng trứng 145,5 triệu quả, tăng 9,0% so với cùng kỳ (quý I đạt 73,9 triệu quả, tăng 8,1%; quý II ước đạt 71,6 triệu quả, tăng 9,9%); sữa bò tươi 21,2 nghìn tấn, tăng 9,6% so với cùng kỳ (quý I đạt 9,2 nghìn tấn, tăng 10,8%; quý II ước đạt 12,0 nghìn tấn, tăng 8,7%).

1.2. Lâm nghiệp

Sáu tháng đầu năm 2024, được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của các ngành chức năng, các đơn vị sản xuất giống lâm nghiệp đã chuẩn bị giống cây các loại, đảm bảo cây con phục vụ Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Giáp Thìn năm 2024 và trồng rừng vụ xuân năm 2024; bên cạnh đó là sự cố gắng của các chủ rừng và hộ lâm nghiệp, nên kết quả sản xuất lâm nghiệp tăng so cùng kỳ. Sáu tháng đầu năm 2024, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 6,1 nghìn ha, tăng 4,8% so với cùng kỳ (quý I đạt 2,4 nghìn ha, tăng 6,6%, quý II ước đạt 3,7 nghìn ha, tăng 3,4%); sản lượng gỗ khai thác 494,5 nghìn m³, tăng 6,9% so với cùng kỳ (quý I đạt 270,5 nghìn m³, tăng 7,6%, quý II ước đạt 224,0 nghìn m³, tăng 6,2%); củi khai thác 567,3 nghìn ster, tăng 1,6% so với cùng kỳ (quý I đạt 365,8 nghìn ster, tăng 1,5%, quý II ước đạt 201,5 nghìn ster, tăng 1,9%).

Lâm nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng bền vững; công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng thường xuyên được quan tâm chỉ đạo; các ngành chức năng luôn phối hợp với các địa phương và ban quản lý dự án tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng. Sáu tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy rừng, an ninh rừng được giữ vững.

1.3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản trong 6 tháng đầu năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, không xảy ra dịch bệnh trên các con nuôi. Tuy nhiên, việc kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU đã ảnh hưởng đến sản lượng thủy sản khai thác biển. Sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 106,9 nghìn tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ (quý I đạt 51,1 nghìn tấn, tăng 0,3%, quý II ước đạt 55,8 nghìn tấn, tăng 4,4%). Trong đó sản lượng nuôi trồng 37,8 nghìn tấn, tăng 4,4% (quý I đạt 19,4 nghìn tấn, tăng 4,0%, quý II ước đạt 18,4 nghìn tấn, tăng 4,9%); sản lượng khai thác 69,1 nghìn tấn, tăng 1,3% (quý I đạt 31,7 nghìn tấn, giảm 1,9%, quý II ước đạt 37,4 nghìn tấn, tăng 4,2%).

3. Sản xuất công nghiệp

Sáu tháng đầu năm 2024, sản xuất công nghiệp mặc dù phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, song với phương châm “kiên trì bám trụ, tranh thủ thời cơ”, các đơn vị, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động cơ cấu lại, tối ưu hóa quy trình sản xuất để thích ứng linh hoạt với biến động thị trường. Các doanh nghiệp ngành may, sản xuất giày, dép có nhiều đơn hàng, hoạt động sản xuất

² Thịt lợn 84,3 nghìn tấn, tăng 6,2%, thịt trâu 6,55 nghìn tấn, tăng 2,1%, thịt bò 9,7 nghìn tấn, tăng 3,4%, thịt gia cầm giết bán 43,0 nghìn tấn, tăng 6,9%; thịt hơi khác 7,75 nghìn tấn, tăng 1,5%.

kinh doanh ổn định; Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn I, Nghi Sơn II tăng công suất và hoạt động ổn định. Bên cạnh đó, trên địa bàn tỉnh có thêm một số cơ sở công nghiệp mới đi vào hoạt động³, nên sản xuất công nghiệp vẫn duy trì đà phát triển tốt.

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 6/2024 tăng 2,77% so với tháng trước, tăng 16,59% so với tháng cùng kỳ⁴. Tính chung 6 tháng đầu năm 2024, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 15,80% so với cùng kỳ (quý I tăng 19,85%, quý II tăng 12,43%)⁵.

Trong toàn ngành công nghiệp, một số ngành có chỉ số sản xuất tính chung 6 tháng đầu năm 2024 tăng khá cao so với cùng kỳ gồm: Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 35,94%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 36,11%; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế tăng 32,05%; khai khoáng khác tăng 16,49%; sản xuất sản phẩm thuốc lá tăng 25,95%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 12,35%; sản xuất trang phục tăng 13,17%;... Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ gồm: Sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 26,80%; sản xuất xe có động cơ giảm 59,07%; in, sao chép bản ghi các loại giảm 2,84%;...

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt như sau: Xăng các loại 1.935 nghìn tấn, tăng 23,3%; dầu diesel 3.251 nghìn tấn, tăng 33,9%; đường kết tinh 61,2 nghìn tấn, tăng 81,1%; bia các loại 14,8 triệu lít, giảm 15,2%; thuốc lá bao 152,5 triệu bao, tăng 26,0%; quần áo các loại 319 triệu cái, tăng 11,6%; giày thể thao 128 triệu đôi, tăng 15,9%; xi măng 9,4 triệu tấn, tăng 5,8%; clinker 4,7 triệu tấn, giảm 8,4%; sắt, thép 2,2 triệu tấn, tăng 12,2%; điện sản xuất 6.991 triệu kwh, tăng 43,9%; nước máy 27,4 triệu m³, tăng 0,8%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 6/2024 dự kiến giảm 1,55% so với tháng trước, tăng 9,25% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2024, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 10,37% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 6/2024 dự kiến tăng 5,23% so với tháng trước, tăng 15,46% so với tháng cùng kỳ.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 tăng 9,80% so với cùng kỳ; trong đó, khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm

³ Nhà máy Công nghiệp SAB Việt Nam; Nhà máy sản xuất thực phẩm đóng hộp từ thủy sản Lê Gia; Nhà máy sản xuất, gia công giày dép xuất khẩu Alivia...

⁴ Trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 1,93% so với tháng trước, tăng 11,86% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,91% so với tháng trước, tăng 14,79% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 1,11% so với tháng trước, tăng 42,94% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,08% so với tháng trước, tăng 6,15% so với tháng cùng kỳ.

⁵ trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 16,07% (quý I tăng 18,48%, quý II tăng 13,89%); công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,39% (quý I tăng 18,60%, quý II tăng 10,88%); sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 35,94% (quý I tăng 38,54%, quý II tăng 33,87%); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,05% (quý I tăng 6,25%, quý II tăng 5,87%).

1,14%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 1,71%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 12,15% so với cùng kỳ năm trước.

4. Hoạt động của doanh nghiệp

Phát triển doanh nghiệp tiếp tục đạt kết quả tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2024 thành lập mới 1.364 doanh nghiệp, tăng 7,2% so với cùng kỳ, bằng 45,4% kế hoạch, đứng đầu các tỉnh Bắc Trung Bộ và thứ 8 cả nước⁶; vốn điều lệ đăng ký đạt 12.191 tỷ đồng, tăng 38,1%; vốn đăng ký bình quân 8,96 tỷ đồng/doanh nghiệp⁷; có 457 doanh nghiệp đăng ký quay trở lại hoạt động, giảm 12,3%; có 887 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 18,9%. Công tác phát triển hợp tác xã tiếp tục được quan tâm; sáu tháng đầu năm đã thành lập mới 32 hợp tác xã, vượt 07 hợp tác xã so với kế hoạch.

5. Đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 do tỉnh quản lý đã được giao kế hoạch chi tiết sớm ngay từ đầu năm; Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập và chỉ đạo 05 Tổ công tác tổ chức kiểm tra, đôn đốc, khơi thông các “điểm nghẽn” để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; tổ chức các hội nghị giao ban giữa UBND tỉnh với UBND cấp huyện, các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan về tình hình thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, giải phóng mặt bằng và giải quyết những khó khăn, bất cập trong công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc nhà thầu thi công tập trung nhân lực, vật tư, máy móc, thiết bị, thi công, hoàn thành hồ sơ, thủ tục để thanh toán ngay phần khối lượng đã hoàn thành theo quy định, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Tính đến ngày 17/6/2024, giá trị giải ngân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý đạt 5.352,9 tỷ đồng, bằng 41,7% kế hoạch chi tiết được giao, cao hơn 12,6 % so với cùng kỳ.

Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 65.885 tỷ đồng, đạt 48,8% kế hoạch năm, tăng 3,2% so với cùng kỳ⁸ (quý I đạt 30.369 tỷ đồng, tăng 2,7%, quý II ước đạt 35.516 tỷ đồng, tăng 3,6%).

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 5.183 tỷ đồng, đạt 40,6% kế hoạch, tăng 21,7% so cùng kỳ năm trước⁹ (quý I đạt 1.888 tỷ đồng, tăng 11,5%, quý II ước đạt 3.295 tỷ đồng, tăng 28,4%).

⁶ Sau các tỉnh/TP: Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bình Dương, Đà Nẵng, Đồng Nai, Bắc Ninh, Hải Phòng.

⁷ Số vốn đăng ký bình quân/1 doanh nghiệp cùng kỳ năm 2023 đạt 6,9 tỷ đồng.

⁸ Vốn đầu tư thuộc NSNN 6.702 tỷ đồng, giảm 7,8% so cùng kỳ; vốn đầu tư của dân cư và tư nhân 46.822 tỷ đồng, tăng 6,5%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 5.500 tỷ đồng, tăng 1,7%.

⁹ Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 2.220 tỷ đồng, tăng 25,9% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 1.590 tỷ đồng, tăng 19,8% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 1.373 tỷ đồng, tăng 17,5% so với cùng kỳ.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 59 dự án đầu tư trực tiếp (trong đó có 12 dự án FDI)¹⁰, với tổng vốn đầu tư đăng ký 10.905 tỷ đồng và 177,5 triệu USD; so với cùng kỳ, tăng 78,8% về số dự án và tăng 25,3% về số vốn đăng ký, cho thấy niềm tin của nhà đầu tư vào triển vọng tăng trưởng, sự ổn định và hấp dẫn môi trường đầu tư của tỉnh; đã tiếp nhận 18 chương trình, dự án, phi dự án, với tổng vốn viện trợ không hoàn lại khoảng 9 triệu USD.

6. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Theo báo cáo của Sở Tài chính, thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 27.348 tỷ đồng, tăng 29,6% so với cùng kỳ, bằng 76,9% dự toán; trong đó, thu nội địa¹¹ ước đạt 16.673 tỷ đồng, tăng 36,9% so với cùng kỳ, bằng 75,7% dự toán; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu¹² ước đạt 10.675 tỷ đồng, tăng 19,7%, bằng 78,8% dự toán. Chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 19.926 tỷ đồng¹³, bằng 111,4% so với cùng kỳ và bằng 46,2% dự toán.

7. Tín dụng, ngân hàng

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thanh Hóa, ước tính đến 30/6/2024, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng (không bao gồm Ngân hàng Phát triển) đạt 175.678 tỷ đồng, tăng 3,1% so với 01/01/2024, trong đó nguồn vốn huy động bằng VND chiếm 98,2%; tổng dư nợ (không bao gồm Ngân hàng Phát triển) đạt 201.954 tỷ đồng, tăng 3,9% so với 01/01/2024, trong đó dư nợ ngắn hạn chiếm 58% tổng dư nợ, dư nợ cho vay bằng VND chiếm 98,7% tổng dư nợ.

8. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

Trong 6 tháng đầu năm 2024, hoạt động thương mại sôi động, nguồn cung hàng hóa dồi dào; giá các hàng hóa ổn định, không có hiện tượng găm hàng, sốt giá. Hoạt động du lịch khởi sắc ngay từ những tháng đầu năm; tỉnh đã tổ chức Hội nghị công bố chương trình kích cầu du lịch, tham vấn hoàn thiện sản phẩm “Du lịch Thanh Hóa - Hương sắc bốn mùa” năm 2024; tham gia hoạt động xúc tiến, kết nối du lịch Thanh Hóa với các tỉnh, thành phố đồng bằng sông Hồng mở rộng;

¹⁰ Một số dự án có TMDT lớn, như: Nhà máy sản xuất ván tre OSB staBOO Thanh Hóa (3.199 tỷ đồng); Hệ thống cấp nước thô chuỗi đô thị dọc Quốc lộ 47, TP Thanh Hóa và vùng phụ cận (2.545,8 tỷ đồng); Trạm biến áp 220 kV Sầm Sơn và đường dây đầu nối 220 kV Thanh Hóa - Sầm Sơn (1.319 tỷ đồng); Trạm biến áp 500kV Thanh Hóa tại các xã Thiệu Tiến, Thiệu Phúc, Thiệu Viên, Thiệu Lý, Thiệu Trung và thị trấn Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa (1.444,5 tỷ đồng).

¹¹ Một số khoản thu có tỷ trọng lớn và đạt cao so với dự toán như: (1) Thu tiền sử dụng đất đạt 5.786 tỷ đồng, tăng 65,7% so với cùng kỳ, bằng 76,1% dự toán; (2) Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 4.478 tỷ đồng, tăng 23%, bằng 93% dự toán; (3) Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 1.961 tỷ đồng, tăng 14,5%, bằng 72,6% dự toán; (4) Thu thuế bảo vệ môi trường đạt 958 tỷ đồng, tăng 58,8%, bằng 66,4% dự toán.

¹² Chủ yếu là tiền thuế giá trị gia tăng mặt hàng dầu thô nhập khẩu của Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn, đạt 8.796 tỷ đồng, chiếm 82,3% tổng thu (số chuyến tàu dầu thô nhập khẩu là 21 chuyến, tăng 02 chuyến so với cùng kỳ; đơn giá bình quân dầu thô nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2024 là 84 USD/thùng, cao hơn 3 USD/thùng so với cùng kỳ).

¹³ Chi đầu tư phát triển 4.741 tỷ đồng, tăng 3,2% so với cùng kỳ, đạt 39,1% dự toán; chi thường xuyên 14.508 tỷ đồng, tăng 13,4% so cùng kỳ, đạt 50,7% dự toán.

tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch biển năm 2024 với nhiều sự kiện, hoạt động mới lạ, hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách đến với Thanh Hóa.

8.1. Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Tháng Sáu, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 12.552 tỷ đồng, tăng 13,5% so với tháng cùng kỳ¹⁴. Sáu tháng đầu năm 2024, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 73.393 tỷ đồng, tăng 12,4% so với cùng kỳ¹⁵ (quý I đạt 36.332 tỷ đồng, tăng 10,5%, quý II ước đạt 37.061 tỷ đồng, tăng 14,4%).

8.2. Hoạt động lưu trú, ăn uống và du lịch

Sáu tháng đầu năm 2024, hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi động; nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch gắn với khai mạc Lễ hội du lịch biển Sầm Sơn, Hải Hòa, Hải Tiến năm 2024 được tổ chức, thu hút du khách đến với tỉnh Thanh Hóa.

Tháng 6/2024, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 2.276 tỷ đồng, tăng 27,5% so tháng cùng kỳ; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 539 tỷ đồng, tăng 38,4%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 1.737 tỷ đồng, tăng 24,4%; doanh thu du lịch lữ hành 31,8 tỷ đồng, tăng 22,3% so tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác 1.924 tỷ đồng, tăng 23,3% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Sáu tháng đầu năm 2024, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 9.785 tỷ đồng, tăng 15,5% so với cùng kỳ (quý I đạt 4.053 tỷ đồng, tăng 8,1%; quý II ước đạt 5.732 tỷ đồng, tăng 21,4%); trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú đạt 2.180 tỷ đồng, tăng 19,0% (quý I đạt 860 tỷ đồng, tăng 6,3%; quý II ước đạt 1.320 tỷ đồng, tăng 29,0%), doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 7.605 tỷ đồng, tăng 14,6% (quý I đạt 3.194 tỷ đồng, tăng 8,6%; quý II ước đạt 4.412 tỷ đồng, tăng 19,3%); doanh thu du lịch lữ hành 128 tỷ đồng, tăng 18,6% (quý I đạt 47 tỷ đồng, tăng 14,3%; quý II ước đạt 81 tỷ đồng, tăng 21,2%); doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác 11.087 tỷ đồng, tăng 13,8% (quý I đạt 5.434 tỷ đồng, tăng 6,4%; quý II ước đạt 5.653 tỷ đồng, tăng 22,0%).

8.3. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Giá thực phẩm tăng, giá điện, nước sinh hoạt tăng do thời tiết nắng nóng kéo dài là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2024 tăng 0,24% so với tháng trước. So với tháng 12/2023 CPI tháng Sáu tăng 1,07% và so với cùng kỳ năm trước tăng 3,36%. Bình quân 6 tháng đầu năm 2024, CPI tăng 2,90% so với cùng kỳ năm trước (bình quân quý I tăng 2,29%, bình quân quý II tăng 3,43%).

CPI tháng 6/2024 tăng 0,24% so với tháng trước. Có 8/11 nhóm hàng hóa, dịch vụ chỉ số giá tăng so với tháng trước, gồm: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống

¹⁴ Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 5.739 tỷ đồng, tăng 14,0% so tháng cùng kỳ; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 1.188 tỷ đồng, tăng 2,6% so tháng cùng kỳ; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 417 tỷ đồng, tăng 8,4% so tháng cùng kỳ; xăng, dầu các loại 1.666 tỷ đồng, tăng 20,3% so tháng cùng kỳ...

¹⁵ Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 33.367 tỷ đồng, tăng 13,7%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 7.378 tỷ đồng, tăng 9,0%; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 2.571 tỷ đồng, giảm 4,1%; xăng, dầu các loại 9.773 tỷ đồng, tăng 18,7%...

tăng 1,04% (lương thực giảm 0,08%, thực phẩm tăng 1,61%, ăn uống ngoài gia đình giảm 0,04%); nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,36%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,46%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,29%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,13%; nhóm giáo dục tăng 0,01%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,28%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,24%. 2/11 nhóm hàng hóa, dịch vụ chỉ số giá giảm so với tháng trước, gồm: Nhóm may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,33%; nhóm giao thông giảm 2,20%. Duy nhất nhóm bưu chính viễn thông giá cả ổn định, chỉ số giá không tăng, không giảm.

Chỉ số giá vàng tháng 6/2024 giảm 0,54% so với tháng trước, tăng 32,50% so với tháng 6/2023; bình quân 6 tháng đầu năm 2024 tăng 26,44% so với bình quân cùng kỳ năm 2023 (bình quân quý I tăng 19,87%; bình quân quý II tăng 33,37%). Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2024 tăng 0,04% so với tháng trước, tăng 7,67% so với tháng 6/2023; bình quân 6 tháng đầu năm 2024 tăng 5,69% so với bình quân cùng kỳ năm 2023 (bình quân quý I tăng 3,90%; bình quân quý II tăng 7,51%).

8.4. Vận tải hành khách và hàng hóa

Sáu tháng đầu năm nay, hoạt động vận tải tiếp tục phát triển, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa phục vụ sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân.

Tháng Sáu, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.720 tỷ đồng, tăng 2,0% so với tháng trước, tăng 13,6% so với tháng cùng kỳ; trong đó, doanh thu vận tải hành khách 340 tỷ đồng, tăng 2,7% so với tháng trước, tăng 15,9% so với tháng cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa 897 tỷ đồng, tăng 1,7% so với tháng trước, tăng 17,5% so với tháng cùng kỳ. Hành khách vận chuyển tháng 6/2024 ước đạt 2,2 triệu người, tăng 2,4% so với tháng trước, tăng 11,7% so với tháng cùng kỳ; hành khách luân chuyển đạt 238 triệu người.km, tăng 2,6% so với tháng trước, tăng 14,8% so với tháng cùng kỳ. Hàng hóa vận chuyển tháng 6/2024 ước đạt 4,9 triệu tấn, tăng 1,4% so với tháng trước, tăng 13,5% so với tháng cùng kỳ; hàng hóa luân chuyển 293,5 triệu tấn.km tăng 1,7% so với tháng trước, tăng 13,6% so với tháng cùng kỳ;

Sáu tháng đầu năm 2024, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 9.775 tỷ đồng, tăng 13,8% so với cùng kỳ (quý I đạt 4.723 tỷ đồng, tăng 14,1%; quý II ước đạt 5.051 tỷ đồng, tăng 13,6%); trong đó, doanh thu vận tải hành khách 1.859 tỷ đồng, tăng 14,8% (quý I tăng 13,3%, quý II tăng 16,2%); doanh thu vận tải hàng hóa 5.087 tỷ đồng, tăng 16,6% (quý I tăng 15,7%, quý II tăng 17,5%). Vận chuyển hành khách 12,3 triệu người, luân chuyển hành khách 1.310,4 triệu người.km, tăng 11,8% về hành khách vận chuyển (quý I tăng 11,2%, quý II tăng 12,2%), tăng 14,0% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ (quý I tăng 12,7%, quý II tăng 15,2%). Vận chuyển hàng hoá đạt 27,9 triệu tấn, luân chuyển hàng hoá đạt 1.672 triệu tấn.km, tăng 11,7% về hàng hóa vận chuyển (quý I tăng 10,1%, quý II tăng 13,1%), tăng 12,5% về hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ (quý I tăng 11,3%, quý II tăng 13,7%).

9. Một số tình hình xã hội

9.1. Đời sống dân cư và an sinh xã hội

Đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2024 nhìn chung ổn định. Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho người có công với cách mạng và thân nhân theo đúng quy định¹⁶; đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chăm lo Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho Nhân dân¹⁷. Tỉnh đã phát động Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh; tính đến ngày 14/6/2024, đã tiếp nhận kinh phí ủng hộ của các tổ chức, cá nhân khoảng 20 tỷ đồng¹⁸.

9.2. Lao động, việc làm

Công tác theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhu cầu sử dụng người lao động trong doanh nghiệp để có các giải pháp kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp tuyển dụng lao động được tăng cường¹⁹; trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tạo việc làm cho 30.600 lao động (trong đó, có 5.976 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài), tăng 0,2% so với cùng kỳ và bằng 52,8% kế hoạch; giải quyết trợ cấp thất nghiệp cho 12.376 lao động, giảm 7,26%.

9.3. Y tế

Ngành Y tế tiếp tục chỉ đạo các cơ sở y tế và các địa phương tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, không để phát sinh thành ổ dịch, lan rộng ra cộng đồng²⁰; đã tập trung tham mưu, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập. Các cơ sở y tế tiếp tục nâng cao chất lượng, ứng dụng kỹ thuật mới trong khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân²¹. Quản lý hành nghề y, được tư nhân được kiểm soát chặt chẽ²²; công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

¹⁶ Các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng đầy đủ, đúng quy định đối với trên trên 398.800 lượt đối tượng chính sách người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng với tổng kinh phí thực hiện hơn 933,9 tỷ đồng

¹⁷ Theo báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, tỉnh Thanh Hóa đứng thứ 3 cả nước về tổng số lượt đối tượng được tặng quà (sau Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh); đứng thứ 3 cả nước về tổng kinh phí tặng quà, trong đó: nguồn kinh phí vận động xã hội hóa đứng thứ 3 cả nước (sau Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh).

¹⁸ Trong đó: Quỹ Vì người nghèo tỉnh đã tiếp nhận kinh phí ủng hộ của 222 tổ chức, cá nhân, với số tiền khoảng 6,6 tỷ đồng; tiếp nhận vào tài khoản MTTQ các huyện khoảng 13,4 tỷ đồng.

¹⁹ Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 210 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng khoảng 25.000 lao động; khả năng đáp ứng về nguồn cung lao động của tỉnh khoảng 95%.

²⁰ Trong 6 tháng đầu năm, dịch bệnh tương đối ổn định, một số bệnh truyền nhiễm tăng nhẹ so với cùng kỳ, như sốt xuất huyết, tay chân miệng, liệt mô cầu nghi bại liệt, ho gà. Từ 1/1/2024 - 2/6/2024, có 52 ca sốt xuất huyết (cùng kỳ 24 ca), 17 ca sởi (cùng kỳ 14 ca), 107 ca tay chân miệng (cùng kỳ 39 ca), 2 ca viêm màng não do NMC (cùng kỳ 01 ca), 1 ca đại (từ vong 1) bằng với cùng kỳ năm 2023, 16 ca ho gà (cùng kỳ 0), 14 ca liệt mềm cấp nghi bại liệt (cùng kỳ 2 ca), 4 ca viêm gan vi rút B (cùng kỳ 5 ca), 13 ca viêm não do vi rút khác (cùng kỳ 10 ca).

²¹ Trong 6 tháng, đã thẩm định, bổ sung danh mục kỹ thuật cho 4 đơn vị (BVĐK huyện Thọ Xuân, Cẩm Thủy, Triệu Sơn và PKĐK Xuân Lai) với 105 kỹ thuật (cùng kỳ 33 kỹ thuật). Triển khai kế hoạch hội chẩn, tư vấn, khám chữa bệnh từ xa. Tiếp tục triển khai thực hiện Bệnh án điện tử, kê đơn thuốc điện tử; đào tạo, chuyên giao kỹ thuật cho tuyến dưới tại các đơn vị tuyến tỉnh, huyện.

²² Đã cấp mới, cấp lại 356 chứng chỉ hành nghề được, 369 giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, một số bệnh truyền nhiễm tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2023 như sốt xuất huyết, tay chân miệng, liệt mô cầu nghi bại liệt, ho gà. Tính từ đầu năm đến ngày 02/6/2024, toàn tỉnh có 52 ca sốt xuất huyết (cùng kỳ 24 ca), 17 ca sởi (cùng kỳ 14 ca), 107 ca tay chân miệng (cùng kỳ 39 ca), 02 ca viêm màng não do NMC (cùng kỳ 01 ca), 01 ca đại, tử vong 01 người (bằng với cùng kỳ), 16 ca ho gà (cùng kỳ không), 14 ca liệt mềm cấp nghi bại liệt (cùng kỳ 02 ca), 04 ca viêm gan vi rút B (cùng kỳ 05 ca), 13 ca viêm não do vi rút khác (cùng kỳ 10 ca).

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh tiếp tục thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP. Trong 6 tháng đầu năm 2024 đã tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP tại 426 cơ sở, trong đó có 425 cơ sở đạt yêu cầu, 01 cơ sở vi phạm và xử lý vi phạm hành chính với số tiền là 8 triệu đồng; tổ chức lấy 1.597 mẫu thực phẩm giám sát và phát hiện các mối nguy gây ô nhiễm thực phẩm. Tổ chức giám sát bảo đảm ATTP các Lễ hội Xuân cho 14 huyện và 6 sự kiện chính trị trên địa bàn tỉnh năm 2024. Trong 6 tháng đầu năm 2024, chưa ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm hoặc ca ngộ độc thực phẩm và các sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

9.4. Giáo dục

Sáu tháng đầu năm 2024, các đơn vị, trường học đã tập trung đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt; hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024. Tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2023 - 2024, toàn tỉnh có 84/90 học sinh dự thi đạt giải²³, dẫn đầu cả nước về tỷ lệ thí sinh dự thi đạt giải (93%) và xếp thứ 4 toàn quốc về số lượng thí sinh đạt giải nhất; có 04 học sinh đạt giải tại các kỳ thi Olympic²⁴; kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và THPT chuyên Lam Sơn được tổ chức an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Trong 6 tháng đầu năm, đã tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận, công nhận lại đạt chuẩn quốc gia cho 52 trường²⁵, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 1.690 trường, đạt tỷ lệ 85,3%. Công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học tiếp tục được quan tâm thực hiện²⁶.

9.5. Văn hoá - Thể dục thể thao

Hoạt động văn hóa, thể dục thể thao và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa được quan tâm thực hiện; phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở được duy trì; có thêm 02 Di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia²⁷; các hoạt động văn hóa, thể thao với nhiều lễ hội truyền thống đặc sắc, giữ gìn nét đẹp văn hóa cổ truyền của các dân tộc trong tỉnh được

²³ Gồm: 9 giải nhất, 22 giải nhì, 23 giải ba, 30 giải khuyến khích; tăng 23 giải so với năm học 2022 - 2023.

²⁴ Gồm: Tại kỳ thi Olympic Hóa học quốc tế lần thứ 58, có 01 học sinh giành Huy chương đồng; tại kỳ thi Olympic Vật lý châu Á năm 2024, có 03 học sinh tham gia đạt giải (01 Huy chương bạc và 02 Huy chương đồng).

²⁵ Trong đó: Kiểm tra công nhận lại 47 trường; kiểm tra công nhận mới 5 trường.

²⁶ Toàn tỉnh giảm 02 trường học công lập, tăng 03 trường học tư thục (gồm: 01 trường mầm non, 01 trường THCS, 01 trường THPT) so với chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

²⁷ Gồm: Lễ hội Nàng Han tại xã Vạn Xuân, Thường Xuân; Lễ hội Mường Khô tại xã Điền Trung, Bá Thước.

tổ chức sôi nổi, thu hút đông đảo Nhân dân và du khách tham gia. Thể thao quần chúng được quan tâm thực hiện²⁸; thể thao thành tích cao đạt 330 huy chương các loại²⁹; câu lạc bộ Bóng đá Đông Á Thanh Hóa tham gia thi đấu 22 trận tại Giải Vô địch Quốc gia, giành được 30 điểm, tạm xếp vị trí thứ 9 trên bảng xếp hạng.

9.6. Tai nạn giao thông

Công an giao thông, Thanh tra giao thông phối hợp với các ngành, các địa phương huy động lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, bố trí lực lượng, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông. Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh Thanh Hóa, sáu tháng đầu năm 2024 (tính đến ngày 14/6/2024) trên địa bàn tỉnh xảy ra 478 vụ tai nạn giao thông (quý I xảy ra 267 vụ, quý II xảy ra 211 vụ), làm chết 175 người (quý I chết 97 người, quý II chết 78 người), bị thương 447 người (quý I bị thương 257 người, quý II bị thương 190 người); so với cùng kỳ năm trước, giảm 3,8% về số vụ (giảm 19 vụ), giảm 28,9% về số người chết (giảm 71 người chết), tăng 10,4% về số người bị thương (tăng 42 người bị thương).

9.7. Thiệt hại do thiên tai

Tính từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã xảy ra và chịu ảnh hưởng của 10 trận thiên tai, bao gồm: 01 đợt rét hại; 04 trận lốc; 02 đợt mưa lớn và 3 đợt nắng nóng diện rộng³⁰. Thiên tai đã gây thiệt hại về người; sản xuất nông nghiệp; gây hư hỏng các công trình, nhà ở tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh, cụ thể: làm 01 người bị thương; 450 ha lúa bị thiệt hại; 02 con gia súc bị chết; 429 nhà bị hư hỏng; 03 điểm trường bị hư hỏng; 15m kè bảo vệ bờ sông bị sạt lở. Ước tính thiệt hại khoảng 10 tỷ đồng.

9.8. Phòng chống cháy, nổ

Tính chung 6 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh xảy ra 64 vụ cháy, nổ (quý I xảy ra 41 vụ, quý II xảy ra 23 vụ), làm 03 người chết (xảy ra trong quý I), không có người bị thương, thiệt hại về tài sản 5.760 triệu đồng (quý I thiệt hại 2.033 triệu đồng, quý II thiệt hại 3.727 triệu đồng)/.

CỤC THỐNG KÊ THANH HÓA

²⁸ Đã tổ chức, phối hợp tổ chức thành công: Hội diễn các câu lạc bộ Vovinam tỉnh Thanh Hóa lần thứ IX "Mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn" năm 2024; Giải Quần vợt "Mừng Đảng, mừng Xuân"; Lễ phát động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và Giải Việt dã Báo Thanh Hóa lần thứ 28; Chạy vì sức khỏe cộng đồng năm 2024; Lễ Khai mạc hè, Ngày Olympic trẻ em và phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước cho trẻ em năm 2024 tại Thanh Hóa...

²⁹ Trong đó: 76 HCV, 97 HCB và 157 HCD.

³⁰ Cụ thể: 01 đợt rét hại từ ngày 22-29/01; 04 trận lốc xảy ra vào ngày 28/3 (Thường Xuân), ngày 17/4 (Mường Lát, Quan Sơn), ngày 23/4 (Thọ Xuân), ngày 8/5 (Mường Lát); 02 đợt mưa lớn (từ ngày 02-03/5 và từ ngày 15-16/5); 03 đợt nắng nóng xảy ra vào các ngày từ: 31/3-04/4, 14-22/4 và từ ngày 25-30/4.